

CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG - NGÀY 8/3
Thời gian: 4 tuần (Từ ngày 23/02/2026 đến 20/3/2026)

MỤC TIÊU GIÁO DỤC		NỘI DUNG GIÁO DỤC	HOẠT ĐỘNG GD
TT	MỤC TIÊU		
I. Lĩnh vực Phát triển Thể chất			
1. Phát triển Vận động			
1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn..	- Hô hấp: + Gửi Hoa. + Bắt chước tiếng còi xe các PTGT - Tay: + Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước - Lưng, Bụng, lườn: Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi chân..	* HDH, HD chơi: - Hô hấp: + Gửi Hoa. + Bắt chước tiếng kêu xe ô tô Bim bim, bim bim. Còi tàu kêu tu tu... - Tay: + Co và duỗi tay,bắt chéo 2 tay trước ngực. + Đưa hai tay lên cao, ra phía trước - Bụng: Cúi về phía trước - Chân: Co duỗi chân.
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Đi kiễng gót liên tục 3m.	- Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	* HDH: - Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát - TC: Mèo đuổi chuột
4	Trẻ biết phối hợp tay-mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m). -Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 1 8cm).	- Tung bắt bóng với cô - Ném xa bằng 2 tay.	* HDH: - Tung bắt bóng với cô. TC: Qua suối
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng. - Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Bò trong đường hẹp (3 m x 0,4 m) không chệch ra ngoài	- Trườn theo đường đích dắc - Bò chui qua cổng – Ném trúng đích ngang - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* HDH - Trườn theo đường đích dắc TC: Chim sẻ và ô tô; - Bò chui qua cổng - Ném trúng đích ngang - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

7	Trẻ biết phối hợp và có 1 số kỹ năng trong cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ. - Tự cài, cởi cúc.	Phối hợp tay, mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ: - Tô vẽ nguệch ngoạc: vẽ ô tô tải, vẽ hoa... - Sử dụng bút: Cầm bút để vẽ tô màu hoa, 1 số PTGT... - Xé, dán giấy: Xé dán ô tô, hoa... - Xếp chồng các hình khối khác nhau: Xây bến xe; xây vườn hoa....	* HĐ chơi: - Góc XD: Xây vườn hoa, xây bến xe khách, xây bến tàu, Xây sân ga - Góc NT: Vẽ, tô màu ,xé dán, xếp hình về các PTGT đường bộ.
---	--	--	--

2. Dinh dưỡng và sức khỏe

15	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở. + <i>Nhận biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy.(Thông tư số 06/2022/TT – BGDDT – Ngày 11/5/2022) .</i>	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng.	* HĐC: - Trò chuyện biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: ngã ao, hồ, bị ngã chảy máu.... - Trò chuyện về cách nhận biết hệ thống chữa cháy, phương tiện chữa cháy
17	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: - Không cưỡi đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng: nghịch dao kéo; nước nóng (canh nóng để gần trẻ); ổ điện để tầm với của trẻ... - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Bị ngã, chảy máu...	* HĐC: - Trò chuyện về cách NB và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng: nghịch dao kéo; nước nóng (canh nóng để gần trẻ); ổ điện để tầm với của trẻ...ngã chảy máu, trèo cây...

II. Lĩnh vực Phát triển Nhận thức

1. KPKH

19	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Bảo vệ sức khỏe, an toàn khi có thời tiết thay đổi hay hiện tượng thời tiết bất thường: nắng nóng; lạnh, gió...	* HĐ học: - Trò chuyện về một số PTGT đường bộ. - Trò chuyện về 1 số PTGT đường hàng không, đường sắt
----	--	--	--

21	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.	- Làm quen một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Biển báo giao thông, đường cho người đi bộ)	- Trò chuyện về một số PTGT đường thủy. - TCTV: Xe buýt, xe cứu hỏa, xích lô * HĐ chơi: - Truyện: Qua đường
22	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.	- Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc: ô tô con; ô tô tải, xe máy... và phân loại theo 1 dấu hiệu nổi bật.	
25	Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Thực hiện thông qua các nội dung GD của HĐVC, âm nhạc, tạo hình	* HĐC: - Góc NT: Làm bưu thiếp, cắm hoa. Vẽ, tô màu, nặn quà tặng bà, tặng mẹ và cô giáo. Xếp hình về các PTGT + Nặn quà tặng bà tặng mẹ

2. Làm quen với biểu tượng toán sơ đẳng

31	Trẻ ra nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ.	* HĐC: - Chơi với hạt hạt, sỏi màu, hoa lá... - Thực hành xếp xen kẽ
32	Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* HĐH: - So sánh chiều cao 2 đối tượng - Trò chơi: Cây cao cỏ thấp...
33	- Trẻ biết nhận dạng và gọi tên các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết và gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình học để lắp ghép.	* HĐH: - Nhận biết hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật * HĐ chơi: - Sử dụng các hình học để xếp một số phương tiện giao thông: thuyền; ô tô... - Xếp hình học bằng hạt hạt, sỏi, que....
40	Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu... <i>lễ hội Hoa Ban</i> qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày hội: Ngày quốc tế phụ nữ 8/3, lễ hội hoa ban	* HĐH - Trò chuyện về ngày 8/3. - TCTV: Tọa đàm, Quốc tế phụ nữ; lễ hội

			hoa ban * HĐ chơi: - Trò chuyện, xem tranh ảnh, hoạt động lễ hội hoa ban - Góc NT: Làm bưu thiếp. Vẽ, tô màu, nặn quà tặng bà, tặng mẹ, cô giáo.
III. Lĩnh vực Phát triển Ngôn ngữ			
44	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Qua đường - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, phù hợp với chủ đề giao thông: Tàu thủy; dán hoa tặng mẹ; đoàn tàu lăn bánh... - Trả lời và đặt các câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào? Khi cô hỏi.	* HĐH: - Truyện: Qua đường * HĐC: - Xem tranh ảnh, video truyện, thơ: qua đường... - Thực hành trả lời một số câu hỏi: ai? cái gì? ở đâu? khi nào?
46	Trẻ biết Sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm của một số phương tiện giao thông.	- Mô tả sự vật, tranh ảnh về đặc điểm của một số PTGT có sự giúp đỡ của cô.	* HĐC: - Thêm , bớt vật gì, Máy bay, Thuyền vào bến, Đua ô tô - Trò chuyện, xem tranh ảnh một số phương tiện giao thông. - Mô tả một số phương tiện giao thông qua tranh ảnh: Xe máy, ô tô, xe đạp.
47	- Trẻ biết sử dụng được câu đơn câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng về một số phương tiện giao thông: Xe đạp có hai bánh, để trở người, trở hàng.	* HĐ chơi: - Xem sách, tranh ảnh về các PTGT - Thực hành các câu đơn, câu đơn mở rộng về một số phương tiện giao thông
49	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thơ: Dán hoa tặng mẹ, Đoàn tàu lăn bánh, Tàu thủy. - Đồng dao: Đi cầu đi quán.	* HĐH: - Thơ: + Dán hoa tặng mẹ. + Đoàn tàu lăn bánh + Tàu thủy. * HĐC: + ĐD: Đi cầu đi quán,

			- TCTV: Toa tàu, Xình xích
56	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	* HĐC: - Xem sách tranh ảnh, truyện, sách báo về một số phương tiện giao thông - Xem video: Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu. - Tập đọc, tập tô theo nét viết theo mẫu
		- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo GT: đường cho người đi bộ)	* HĐC: - Xem sách tranh ảnh, các biển báo giao thông. - Xem tranh ảnh, biển báo: lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo 1 số PTGT. * HĐ vệ sinh: - Thực hành nhận biết một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà VS,

IV. Lĩnh vực Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội

62	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động.	* HĐC: - Xem tranh ảnh về các hành vi đúng sai khi tham gia giao thông - Nghe kể chuyện: qua đường... - Thực hành nhận diện khuôn mặt biểu lộ trạng thái cảm xúc - Hát, nghe hát, vận động theo nhạc: đường em đi
67	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt	* HĐ chơi : - Trò chuyện, xem video chờ đến lượt: qua đường; lên xe... - Chú ý lắng nghe chờ đến lượt khi cô hỏi và trả lời câu hỏi.
68	Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo	- Chơi hoà thuận với bạn.	* HĐ chơi: - Góc PV: Nấu ăn, GD,

	nhóm nhỏ.		bán hàng, cô giáo, bác sĩ TCM: Thêm bớt vật gì. Máy bay, Thuyền vào bến, Đua ô tô
70	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn VS môi trường	* HĐC: - Giữ gìn vệ sinh khi tham gia giao thông * HĐ lao động: - Thực hành để rác đúng nơi quy định
V. Lĩnh vực Phát triển Thẩm mỹ			
73	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật: Bông hoa mừng cô, Nhớ lời cô dặn, Anh phi công ơi. Em đi chơi thuyền	* HĐH: - Nghe hát: Cô giáo, Nhớ lời cô dặn, Anh phi công ơi, Em đi chơi thuyền * HĐC: - Nghe hát, xem video một số bài hát về phương tiện giao thông.
74	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. Em tập lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu	* HĐH: - DH: Em tập lái ô tô, Đoàn tàu nhỏ xíu
75	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa):	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. VTTN: Đường em đi, Quà 8/3	* HĐH: - VTTN: Đường em Đi, Quà 8/3 - Trò chơi: Ai đoán giỏi; Nghe tiếng hát tìm đồ vật
76	Trẻ biết Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra: Vẽ PTGT;	* HĐH: + Vẽ một số PTGT(ĐT)
77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để Vẽ 1 số PTGT;	* HĐC: - Vẽ tô màu, xé dán, xếp hình về các PTGT
79	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản.	đường bộ + Nặn quà tặng bà tặng mẹ(ĐT)
81	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình..	* HĐH; HĐC: - Thực hành nhận xét sản phẩm tạo hình của bản thân, của bạn

CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề “ Phương tiện giao thông - Ngày 8/3” Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề:
“ Phương tiện giao thông -Ngày 8/3”
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề: “ Phương tiện giao thông - Ngày 8/3

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đào Thắm